

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TS
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HSST
Ngày 10 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An; ông Nguyễn Đăng Thúy;

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2019/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2019/QĐXXST- HS, ngày 26/6/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 (Tên gọi khác: Không); HKTT: Khu phố Th, phường ĐB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Thạc H, sinh năm 1964 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1966; Gia đình có 03 chị em, bị can là con thứ nhất. Có chồng là Nguyễn Phụ V, sinh năm 1986; Có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, hiện đang tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Công ty TNHH một thành viên Vinapaper

Trụ sở: Khu công nghiệp TC, TD, Bắc Ninh do bà Bùi Thị H được ủy quyền đại diện (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp số 9789/ĐKHĐSH ngày 03/3/2015 của Cục sở hữu trí tuệ, Công ty TNHH một

thành viên VINA PAPER (gọi tắt là Công ty VINA PAPER), địa chỉ Cụm công nghiệp TC, xã TC, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh là chủ sở hữu 24 Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “E’mos” trong đó có nhãn hiệu khăn giấy ăn “E’mos Premium” kể từ ngày 25/4/2017. Công ty VINA PAPER không liên doanh, liên kết hay ủy quyền cho bất kỳ tổ chức, đơn vị, cá nhân nào khác tham gia việc sản xuất, đóng gói sản phẩm khăn giấy ăn nhãn hiệu “E’mos Premium”.

Từ khoảng giữa năm 2018, Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu phố Th, phường DB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh có tiến hành tự sản xuất, kinh doanh khăn giấy ăn không nhãn hiệu để cung cấp cho các quán ăn, nhà hàng trên địa bàn thị xã TS. Để phục vụ công việc trong quá trình sản xuất kinh doanh, ngày 01/6/2018 H ký hợp đồng thuê của anh Nguyễn Thạc Ch, sinh năm 1986, trú tại Khu phố Th, phường DB, thị xã TS 01 dây truyền máy móc sản xuất khăn giấy ăn không nhãn hiệu và 01 máy hàn nhiệt dập túi nilon nhãn hiệu Tân Thanh đặt tại kho xưởng thuê của ông Nguyễn Tiến Ph, sinh năm 1958 ở khu phố TM, phường DB, thị xã TS.

Để có nguyên liệu sản xuất khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos”, ngày 15/11/2018 H đi xe buýt đến làng nghề giấy Đông Cao thuộc phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, sau đó H tìm và thuê đặt in của một người đàn ông không quen biết khoảng hơn 40 tuổi được 08 kg vỏ bao bì túi nilon giả nhãn hiệu “E’mos”; 100 vỏ thùng carton giả nhãn hiệu “E’mos” in chữ màu đen với tổng số tiền 1.640.000 đồng, rồi thuê xe ô tô tải của một người không quen biết vận chuyển mang về để tại kho xưởng của H thuê tại khu phố TM, phường DB. Sau khi mua được số nguyên liệu giả trên, trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2018 đến ngày 29/11/2018, H một mình sử dụng hệ thống máy móc thuê của anh Chiến và cuộn giấy nguyên liệu vẫn dùng để sản xuất khăn giấy ăn không nhãn hiệu ra thành 3.000 gói khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos Premium” đựng vào 100 thùng carton giả nhãn hiệu “E’mos” đặt mua được.

Sau khi sản xuất được số hàng hóa giả nêu trên, khoảng 15h ngày 29/11/2018, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, lắp sim số thuê bao 0388036428 của H gọi đến số thuê bao 0984229150 của anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1976, trú tại: Khu phố Th, phường DB, thị xã TS là người kinh doanh dịch vụ vận tải để thuê xe ô tô của anh D vận chuyển số hàng khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos” H sản xuất được từ kho ở khu phố TM, phường DB đến địa bàn tỉnh ND để tìm người tiêu thụ, anh D không biết số hàng H thuê chở là hàng giả nên đồng ý. Theo thỏa thuận, khoảng 10 phút sau, anh D điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, BKS: 99C-121.80, số máy: JT-707704, số khung: RNHA500BKGC016835 đi đến kho xưởng của H. Tại đây, anh D và H đã chuyển toàn bộ số hàng gồm 100 thùng carton khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos Premium” mà H sản xuất được. Sau khi chuyển xong, anh D điều khiển xe ô tô chở hàng và H cùng đi đến địa bàn tỉnh ND để H bán.

Khoảng 15h30' cùng ngày 29/11/2019, khi anh D điều khiển xe ô tô đi đến đoạn Khu công nghiệp thuộc địa bàn xã NH, huyện GL, Hà Nội thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an huyện GL, thành phố Hà Nội đi làm nhiệm vụ tiến hành dừng xe yêu cầu anh D và H xuất trình giấy tờ. Do H không xuất trình được giấy tờ liên quan đến số hàng trên xe nên tổ công tác đã yêu cầu anh D và H đưa xe cùng số hàng hóa trên xe về trụ sở cơ quan Công an để làm việc. Qua kiểm tra, tổ công tác đã tạm giữ 100 thùng carton đựng tổng số 3.000 gói khăn giấy ăn nhãn hiệu “E’mos Premium” và 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, BKS: 99C-121.80.

Cùng ngày 29/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện GL, thành phố Hà Nội thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại kho xưởng của H đặt tại khu phố TM, phường DB, thị xã TS, kết quả tạm giữ: 03 kg vỏ bao bì túi nilon in nhãn hiệu “E’mos”; 02 kg khăn giấy ăn đã cắt vuông không nhãn hiệu; 01 cuộn giấy nguyên liệu (đường kính 102cm x bản mặt 33cm); 01 máy hàn nhiệt dập túi nilon nhãn hiệu Tân Thanh; 01 dây truyền máy móc sản xuất khăn giấy ăn không nhãn hiệu.

Ngày 12/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã lấy 100 mẫu gói khăn giấy ăn trong tổng số 2.995 gói khăn giấy ăn nhãn hiệu “E’mos” tạm giữ của H còn lại đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định số 40 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội để tiến hành giám định.

Tại bản kết luận giám định số 9707/ KLGD –PC 09 ngày 29/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“2.995 gói khăn ăn mang nhãn hiệu “E’mos” đều là giả, đều có chất lượng, vỏ gói, nhãn mác không cùng loại với chất lượng, vỏ gói, nhãn mác của gói khăn ăn nhãn hiệu “ E’mos” do Công ty TNHH VINAPAPER cung cấp”*.

Sau khi xem xét thẩm quyền giải quyết trên cơ sở đề nghị của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm và Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, ngày 14/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã ra Quyết định chuyển vụ án hình sự chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cùng toàn bộ vật chứng, tài liệu cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 28/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TS ra quyết định số 429 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá số tài sản gồm: *3.000 gói khăn ăn in nhãn hiệu E’mos Premium đựng trong 100 thùng bìa carton in chữ E’mos màu đen, loại giấy vuông 1 lớp loại 100 tờ đựng trong túi nilon in nhãn hiệu khăn ăn cao cấp E’mos Premium của Công ty TNHH MTV Vinapaper.*

Ngày 05/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã TS đã ban hành bản Kết luận định giá tài sản số 17, kết luận:

- 3.000 gói khăn ăn in nhãn hiệu E'mos Premium đựng trong 100 thùng bìa carton in chữ E'mos màu đen có giá trị: $3000 \text{ gói} \times 11.000\text{đ/gói} = 33.000.000\text{đ}$.

Ngày 27/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS tiếp tục lấy 30 mẫu gói khăn giấy ăn trong tổng số 2.895 gói khăn giấy ăn nhãn hiệu “E'mos” tạm giữ của H còn lại cùng 03 kg vỏ bao bì túi nilon in nhãn hiệu “E'mos” tạm giữ tại kho xưởng của Nguyễn Thị H đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định số 126 gửi Viện khoa học hình sự Bộ Công an để xác định tính chất hóa học số hàng thu giữ trên xe ô tô và vỏ bao bì là thật hay giả. Ngày 18/3/2019 Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã ban hành bản Kết luận giám định số 1097/C09-P4, kết luận:

“ - Nhãn mác và chất lượng của 03 kg vỏ bao bì túi nilon nhãn hiệu “E'mos” thu giữ tại kho xưởng của Nguyễn Thị H (ký hiệu A2) gửi giám định đều là hàng giả, đều không cùng loại với 05 vỏ bao bì nilon nhãn hiệu “E'mos” màu tím do Công ty VINAPAPER cung cấp gửi làm mẫu so sánh (ký hiệu M1).

- 2.995 gói khăn giấy ăn nhãn hiệu E'mos đựng trong 100 thùng carton (thùng vỏ in chữ E'mos màu đen) “ thu giữ trên xe ô tô BKS: 99C-121.80 ngày 29/11/2018 (ký hiệu A1) gửi giám định đều không tìm thấy formaldehyt, axit, bazơ và các kim loại nặng độc gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người”.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 11/01/2019, Cơ quan điều tra làm việc với bà Bùi Thị H người đại diện theo ủy quyền của Công ty Vinapaper về việc bồi thường thiệt hại liên quan đến việc sản xuất hàng giả xảy ra tại khu phố TM, ĐB, TS, Bắc Ninh, bà H không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, đề nghị xử lý nghiêm Nguyễn Thị H theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, BKS: 99C-121.8. Quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1976, trú tại Khu phố Th, phường ĐB, thị xã TS và khi anh D điều khiển xe ô tô chở hàng cho H đi tiêu thụ, anh không biết số hàng trên xe là giả nên ngày 28/12/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Hà Nội đã xử lý vật chứng trả lại anh D chiếc xe ô tô.

Đối với 01 dây truyền máy móc sản xuất khăn giấy ăn không nhãn hiệu và 01 máy hàn nhiệt dập túi bao bì nilon nhãn hiệu Tân Thanh. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thạc Ch, sinh năm 1986, trú tại khu phố TM, phường ĐB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 01/6/2016, anh Chiến cho H thuê máy nhưng không biết H đã sử dụng máy để sản xuất khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E'mos Premium” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Chiến toàn bộ số máy móc trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, lắp sim số thuê bao 0388036428 của H được H sử dụng làm phương tiện để liên lạc thuê xe ô tô chở số

hàng giả do H sản xuất được đi tiêu thụ. Quá trình điều tra, H khai sau đó H đã làm rơi mất ở vị trí nào đến nay không rõ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Vật chứng vụ án gồm:

- + 01 cuộn giấy nguyên liệu đường kính 102cm x 33cm;
- + 03 kg vỏ bao bì túi nilon giả nhãn hiệu “E’mos”;
- + 02 kg khăn giấy ăn đã cắt vuông không nhãn hiệu;
- + 100 thùng carton giả nhãn hiệu “E’mos” in chữ màu đen đựng tổng số còn lại 2.865 gói khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos Premium”.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 84/CTr- VKS ngày 02/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thị H về tội “*Sản xuất hàng giả*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: Từ khoảng giữa năm 2018, bị cáo có tiến hành tự sản xuất, kinh doanh khăn giấy ăn không nhãn hiệu để cung cấp cho các quán ăn, nhà hàng trên địa bàn thị xã TS. Để phục vụ công việc trong quá trình sản xuất kinh doanh, ngày 01/6/2018 bị cáo ký hợp đồng thuê của anh Nguyễn Thạc Chiến, sinh năm 1986, trú tại Khu phố TM, phường DB, thị xã TS 01 dây truyền máy móc sản xuất khăn giấy ăn không nhãn hiệu và 01 máy hàn nhiệt dập túi nilon nhãn hiệu Tân Thanh đặt tại kho xưởng bị cáo thuê của ông Nguyễn Tiến Ph, sinh năm 1958 ở khu phố TM, phường DB, thị xã TS. Để thực hiện mục đích sản xuất giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos” nên ngày 15/11/2018 bị cáo đi xe buýt đến làng nghề giấy Đống Cao thuộc phường PK, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua nguyên liệu và thuê đặt in của một người đàn ông không quen biết khoảng hơn 40 tuổi được 08 kg vỏ bao bì túi nilon giả nhãn hiệu “E’mos”; 100 vỏ thùng carton giả nhãn hiệu “E’mos” in chữ màu đen với tổng số tiền 1.640.000 đồng, rồi thuê xe ô tô tải của một người không quen biết vận chuyển mang về để tại kho xưởng của bị cáo thuê. Sau khi mua được số nguyên liệu giả trên, trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2018 đến ngày 29/11/2018, bị cáo một mình sử dụng hệ thống máy móc thuê của anh Ch và cuộn giấy nguyên liệu vẫn dùng để sản xuất khăn giấy ăn không nhãn hiệu ra thành 3.000 gói khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos Premium” đựng vào 100 thùng carton giả nhãn hiệu “E’mos” đặt mua được. Sau đó bị cáo gọi điện thuê xe ô tô của anh D vận chuyển số hàng khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos” đến địa bàn tỉnh Nam Định để tìm người tiêu thụ. Trên đường đi đến địa bàn huyện GL thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ.

Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân là phạm tội, xâm phạm đến thương hiệu và uy tín của Công ty Vinapaper, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS truy tố bị cáo tội “*Sản xuất hàng giả*” là đúng tội, đúng người, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa bà Bùi Thị H đại diện Công ty Vinapaper trình bày: Bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi làm giả sản phẩm giấy ăn mang nhãn hiệu “E’mos” của Công ty Vinapaper, nhãn hiệu này đã được Công ty đăng ký bản quyền sở hữu công nghiệp. Hành vi của Nguyễn Thị H đã xâm phạm đến quyền sở hữu công nghiệp của công ty, xâm phạm đến lợi ích của Vinapaper. Tuy nhiên hàng hóa do H sản xuất ra với danh nghĩa hàng của Công ty chưa được đem ra tiêu thụ trên thị trường nên chưa trực tiếp gây thiệt hại đến lợi ích và uy tín của công ty do vậy Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, về trách nhiệm hình sự bà H đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thị H phạm tội “*Sản xuất hàng giả*”. Áp dụng điểm a khoản 1,4 Điều 192, điểm n, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

- Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Phạt bị cáo từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ sung quỹ Nhà nước

- Xử lý vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy 03 kg vỏ bao bì túi nilon giả nhãn hiệu “E’mos”; 02 kg khăn giấy ăn đã cắt vuông không nhãn hiệu; 100 thùng carton giả nhãn hiệu “E’mos” in chữ màu đen đựng tổng số còn lại 2.865 gói khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos Premium”.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 cuộn giấy nguyên liệu đường kính 102cm x 33cm;

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã TS để đảm bảo thi hành án.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân và không có ý kiến gì tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng là số lượng giấy ăn mang nhãn hiệu “E’mos” thu tại xe ô tô tải mang biển kiểm soát 99C- 121.80, các vật chứng thu tại kho, xưởng sản xuất giấy của bị cáo tại khu phố TM, phường DB, thị xã TS, phù hợp với Kết luận giám định hàng giả. Đủ căn cứ kết luận: Hành vi sản xuất hàng hóa giả là 100 thùng giấy ăn mang nhãn hiệu “E’mos” là thương hiệu đã được Công ty Vinapaper đăng ký độc quyền bảo hộ, có giá trị tương

đương 33.000.000đ hàng thật của Nguyễn Thị H đã phạm vào tội “*Sản xuất hàng giả*” Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo tội “*Sản xuất hàng giả*” theo điểm a khoản 1 Điều 192 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của nhà nước về quản lý thị trường, xâm phạm lợi ích của người tiêu dùng, quyền được bảo hộ của các doanh nghiệp mà trực tiếp là quyền được bảo hộ về nhãn hiệu, chất lượng hàng hóa của Công ty TNHH Vinapaper. Bởi vậy, với bị cáo xét thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần này là lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo thành khẩn và tỏ rõ sự ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, hiện tại bị cáo đang có thai. Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức ra sai phạm tự nguyện nộp 20.000.000đ tiền phạt tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã TS. Mặt khác xét động cơ phạm tội của bị cáo do tư lợi, hậu quả do bị cáo gây ra chưa gây thiệt hại gì cho người tiêu dùng và cũng chưa trực tiếp gây thiệt hại vật chất và uy tín của nhà sản xuất là Công ty Vinapaper, hàng giả do bị cáo sản xuất chỉ giả về hình thức còn chất lượng không gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n,s khoản 1 Điều 51, 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51BLHS, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước vì bị cáo phạm tội với mục đích trục lợi.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bà Bùi Thị H người đại diện theo ủy quyền của Công ty Vinapaper không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định 100 thùng giấy ăn nhãn hiệu “E’mos” in chữ màu đen đựng tổng số còn lại 2.865 gói khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos Premium”; 03 kg vỏ bao bì túi nilon giả nhãn hiệu “E’mos”; 02 kg khăn giấy ăn đã cắt vuông không nhãn hiệu đều là hàng giả và nguyên liệu để sản xuất hàng giả, theo quy định cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cuộn giấy nguyên liệu đường kính 102cm x 33cm còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 20.000.000đ bị cáo tự nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự, tại phiên tòa bị cáo trình bày mục đích bị cáo nộp số tiền trên để nộp tiền cho hành vi phạm tội nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Liên quan trong vụ án còn có:

Đối với người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi ở làng nghề giấy DC, phường PK, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh là người H đặt in thuê vỏ bao bì túi nilon và vỏ thùng carton giả nhãn hiệu “E’mos”. Quá trình điều tra, H khai không biết tên, tuổi cụ thể của người này, vị trí ngôi nhà H đến đặt in đến nay H không nhớ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Thế D có hành vi sử dụng ô tô tải để vận chuyển số hàng khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “ E’mos” từ kho của H tại khu phố TM, phường DB, thị xã TS đến địa bàn tỉnh Nam Định để H giao hàng. Quá trình điều tra xác định, khi giao dịch vận chuyển hàng hóa cho H, anh không biết đó là hàng giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh D là đúng quy định pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Tiến Ph đã cho H thuê kho xưởng tại khu phố TM, phường DB, thị xã TS. Quá trình điều tra xác định ông Phúc không biết việc H thuê kho xưởng để sản xuất hàng giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Thạc Ch là người cho H thuê máy móc để H sản xuất khăn giấy ăn không nhãn mác, quá trình điều tra xác định anh không biết việc H đã sử dụng máy móc thuê của anh để sản xuất khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos” nên Cơ quan điều tra cũng không đề cập xử lý đối với anh Chiến là đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị H có hành vi sản xuất, kinh doanh sản phẩm khăn giấy ăn không nhãn hiệu, nhưng H đã không đăng ký kinh doanh, xét hành vi ngày 08/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS đã có Công văn số 675A gửi UBND thị xã TS đề nghị lập hồ sơ xử lý hành chính hành vi trên là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Sản xuất hàng giả*”.

Áp dụng điểm a khoản 1,4 Điều 192, điểm n,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 BLHS; Điều 106, 135, 136, 299, 326, 327, 331, 332, 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Đình Bảng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bị cáo 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp có bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 100 thùng giấy ăn nhãn hiệu “E’mos” in chữ màu đen đựng tổng số còn lại 2.865 gói khăn giấy ăn giả nhãn hiệu “E’mos Premium”; 03 kg vỏ bao bì túi nilon giả nhãn hiệu “E’mos”; 02 kg khăn giấy ăn đã cắt vuông không nhãn hiệu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 cuộn giấy nguyên liệu đường kính 102cm x 33cm;

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã TS để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKSND thị xã TS;
- THADS thị xã TS;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, VP..

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

